

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HSST

Ngày 18 - 7- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Khoa

2. Ông Hoàng Đắc Hân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền, cán bộ Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 07 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 54/2017/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1984; đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã GM, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Lê Văn S, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1960; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 103 ngày 09/9/2013 của Tòa án nhân dân U, tỉnh Q xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/9/2016 đến ngày 25/9/2016 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do nghiện ma túy từ năm 2014, để có tiền tiêu và sử dụng ma túy, H đã nảy sinh ý định mua ma túy (Heroine) về bán cho những người nghiện khác kiếm lời. H thường đi xe bus đến khu vực đường tàu TNH, quận L, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người không quen biết. Mỗi lần H mua khoảng 03 gói Heroine với giá 50.000 đồng/gói rồi mang về nhà chia nhỏ bán với giá 100.000 đồng/ gói đến 150.000 đồng/gói. Khoảng 07 giờ ngày 19/09/2016, H đi sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy heroine với giá 50.000 đồng/ 01 gói, sau đó H cất giấu ma túy trong người rồi đi về nhà tại khu vực thôn 1, xã GM, huyện T, thành phố Hải Phòng. Tại

nhà, H đã sử dụng hết 01 gói ma túy heroine, số ma túy còn lại H cất giấu trong người với mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Khoảng 09 giờ cùng ngày khi H đang ở nhà thì có Lê Văn T, sinh năm 1987 và Đàm Trì Q, sinh năm 1983; đều đăng ký hộ khẩu thường trú: xã GM, huyện T, thành phố Hải Phòng đến hỏi mua ma túy để sử dụng. H đồng ý bán ma túy cho T và Q với giá 100.000đồng/01 gói. Khi đã thỏa thuận xong giá tiền, T và Q mỗi người đưa cho H 100.000đồng, H nhận số tiền và đưa cho T và Q mỗi người 01 gói ma túy heroine. Khi vừa mua bán ma túy xong, Q lấy gói ma túy vừa mua được ra để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện T phối hợp với Công an xã GM và Công an Trạm Đá Bạc bắt quả tang, thu giữ của T 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, thu giữ của H số tiền 200.000đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H tại Thôn 1, xã GM, huyện T, thành phố Hải Phòng thu giữ 02 tẩu tự cuốn và 01 dao lam đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 29/PC54 (MT) ngày 21/9/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận chất bột màu trắng thu của T có trọng lượng 0,05 gam có Heroine.

Tại phiên tòa Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Lê Văn H khai: Do bản thân nghiện ma túy nên H thường xuyên đi xe bus sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, H đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ chính xác bán cho những ai, thời gian bán cụ thể, chỉ nhớ bán cho T, Q và Vũ Văn Y, sinh năm 1978 ở xã GM, huyện T, Hải Phòng, cụ thể vào khoảng 11 giờ ngày 09/9/2016 H bán cho T và Y mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói; khoảng 09 giờ ngày 16/9/2016 H bán cho T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói; khoảng 16 giờ ngày 17/9/2016 H bán cho Q 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói; 09 giờ ngày 19/9/2016 H bán cho T và Q mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói, khi vừa giao dịch xong thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 09 – 10 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa vỏ giấy gói chất ma túy còn lại sau giám định, 02 tẩu tự cuốn, 01 dao lam đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Lê Văn H; truy thu

sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng của bị cáo Lê Văn H xác định là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định số 29/PC54(MT) ngày 21/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên để có tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy, bị cáo Lê Văn H đã thực hiện hành vi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho những đối tượng nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời. Trong vụ án này xác định ngày 09/9/2016 H bán cho Lê Văn T và Vũ Văn Y mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói; ngày 16/9/2016 H bán cho Lê Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói; ngày 17/9/2016 H bán cho Đàm Trì Q 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Và đến ngày 19/9/2016 Lê Văn H bán cho Lê Văn T và Đàm Trì Q mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói, khi vừa giao dịch xong thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Do đó bị cáo Lê Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “phạm tội nhiều lần” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo để quyết định mức hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo Lê Văn H đã có một tiền án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt với mức án trên khởi điểm của khung hình phạt tù mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Quyết định chuyển vật chứng ngày 20/4/2017 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T tang vật chuyển theo vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong chứa vỏ giấy gói chất ma túy còn lại sau giám định số 29/ PC 54 có chữ ký của những người có liên quan, xác định đây là vật Nhà nước cấm lưu hành; 02 tẩu tự cuốn đã qua sử dụng và 01 dao lam đã qua sử dụng, xác định đây là không còn giá trị sử dụng. Vì vậy căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị Lê Văn H thể hiện tại Biên lai thu tiền số 0007229 ngày 25/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, xác định là tiền H bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trong vụ án này xác định bị cáo H bán ma túy được 300.000 đồng, xác định đây là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo:

Lê Văn H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/9/2016.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa vỏ giấy gói chất ma túy còn lại sau giám định số 29/ PC 54 có chữ ký của những người có liên quan, 02 tẩu tự cuốn, 01 dao lam đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/04/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Lê Văn H (Theo biên lai thu tiền số 0007229 ngày 25/04/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng).

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Lê Văn H là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã GM;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự